

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường, Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 167/TTr-STNMT ngày 27/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường, Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn; tổng số **06** thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết, tổng thời gian cắt giảm **29,8/99,2** ngày, tỷ lệ cắt giảm **30%**, cụ thể như sau:

1. Cấp huyện: cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 05 thủ tục hành chính (04 TTHC lĩnh vực Môi trường; 01 TTHC lĩnh vực Tài nguyên nước), tổng thời gian cắt giảm 25,3/84,2 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%.

2. Cấp xã: cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính (*lĩnh vực môi trường*), tổng thời gian cắt giảm 4,5/15 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%.

(*Có Danh mục chi tiết kèm theo*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông;
- C, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng CV; TTTT; TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC(VLV).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền